

Số: 59 /2025/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Vườn Quốc gia Tràm Chim tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 27/2024/NĐ-CP và Nghị định số 91/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng;

Căn cứ Nghị định số 06/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;

Căn cứ Nghị định số 84/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về Buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Theo đề nghị của Giám đốc Vườn Quốc gia Tràm Chim;

Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vườn Quốc gia Tràm Chim tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vườn Quốc gia Tràm Chim là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Tỉnh về tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý rừng, bảo vệ rừng; bảo tồn hệ sinh thái đất ngập nước điển hình của vùng đồng bằng sông Cửu Long thành một mẫu chuẩn Quốc gia về hệ sinh thái đất ngập nước vùng lạt kín Đồng Tháp Mười; đặc biệt bảo tồn nguồn gen, loài động thực vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm và các loài bản

địa là động thực vật rừng thông thường phân bố bên trong Vườn Quốc gia; bảo tồn những giá trị độc đáo về văn hóa, di tích cấp Quốc gia và lịch sử cách mạng; nghiên cứu, khai thác hợp lý hệ sinh thái của vùng vì lợi ích Quốc gia và đóng góp vào việc bảo vệ môi trường, sinh thái chung của vùng Đông Nam Á; phát huy các giá trị của hệ sinh thái đất ngập nước trong việc bảo vệ môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên phục vụ cho nhu cầu nghiên cứu khoa học, giáo dục môi trường và được phép cho thuê dịch vụ môi trường theo quy định; tổ chức thực hiện các hoạt động khai thác du lịch sinh thái nghỉ dưỡng giải trí trong rừng đặc dụng theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Vườn Quốc gia Tràm Chim có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự quản lý nhà nước về chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và Môi trường; chịu sự quản lý về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn của tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Vườn Quốc gia Tràm Chim thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Trình Ủy ban nhân dân Tỉnh về quy hoạch, kế hoạch phát triển, chương trình, dự án về chính sách hợp tác đầu tư, bảo tồn, khai thác để phát triển bền vững Vườn Quốc gia Tràm Chim thành khu cảnh quan thiên nhiên của vùng Đồng Tháp Mười, nhằm bảo tồn đa dạng sinh học, phục vụ cho nhu cầu nghiên cứu khoa học, du lịch sinh thái, vui chơi giải trí, giáo dục môi trường của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2. Xây dựng và thực thi các phương án bảo vệ, tái tạo cảnh quan thiên nhiên; cung cấp các khu cư trú thích hợp cho các loài chim quý hiếm và tạo điều kiện thuận lợi cho các loài động, thực vật hoang dã khác phát triển bền vững, cụ thể như sau:

a) Quy hoạch kiến trúc cảnh quan của Vườn Quốc gia Tràm Chim, nhằm định hướng các hoạt động xây dựng kết cấu hạ tầng một cách đồng bộ trong một không gian kiến trúc có hoạch định, bảo đảm kết hợp hài hòa giữa kiến trúc hiện đại và cảnh quan của Đồng Tháp Mười; đồng thời thống nhất giữa các công trình xây dựng cơ bản và các công trình phục vụ phát triển du lịch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

b) Xây dựng các dự án, đề án, phương án, kế hoạch kêu gọi đầu tư phù hợp với tiềm năng và đúng quy định của pháp luật.

3. Bảo tồn và phát triển tài nguyên thực vật và động vật, gồm:

a) Quản lý điều tiết nước thích ứng với nhu cầu bảo tồn đa dạng sinh học và tiêu chí của Công ước Ramsar.

b) Nghiên cứu, thử nghiệm việc đốt có kiểm soát đồng cỏ.

c) Phục hồi, phát triển bền vững một số loài động, thực vật đặc trưng tiêu biểu của Vườn Quốc gia Tràm Chim và vùng Đồng Tháp Mười; đồng thời, trồng cây phân tán bản địa, tạo cảnh quan môi trường.

d) Quản lý tài nguyên rừng.

đ) Triển khai các công trình nghiên cứu và giám sát về đa dạng sinh học.

e) Tạo lập một số điểm (ao, hồ, lung, rọc) trong Vườn Quốc gia Tràm Chim phù hợp với điều kiện tự nhiên để bảo tồn và phát triển hài hòa các loài động, thực vật bản địa.

4. Quản lý, phát triển nguồn lợi thủy sản, gồm các nội dung:

a) Bổ sung nguồn giống thủy sản bản địa vào vùng lõi của Vườn Quốc gia Tràm Chim, nhằm tăng số lượng thủy sản đặc trưng của vùng Đồng Tháp Mười và của Vườn tạo điều kiện thuận lợi để tăng thêm nguồn thức ăn, thu hút các loài chim nước và một số loài động vật sống trên cạn sử dụng cá làm thức ăn và làm nơi cư trú tại vùng lõi của Vườn Quốc gia Tràm Chim.

b) Tạo nơi cư trú thích hợp cho các loài cá đồng bên trong Vườn Quốc gia Tràm Chim, nhằm lưu giữ cá bố, mẹ, cá nhỏ để bổ sung cho nguồn giống tự nhiên và tăng số lượng quần thể cá.

5. Quản lý tài nguyên nước, gồm các nội dung:

a) Điều tiết chế độ thủy văn nhằm nâng cao chất lượng nước trong Vườn Quốc gia Tràm Chim cho phù hợp với điều kiện sinh sống của các loài thực vật và động vật; duy trì, tái tạo những đặc điểm về địa mạo, thủy văn và cảnh quan thiên nhiên phù hợp với những đặc trưng cơ bản của vùng Đồng Tháp Mười, làm cơ sở để bảo tồn và tái tạo các nguồn gen thực vật và động vật.

b) Tạo một “Khu ngập nước” để làm khu tích nước thường xuyên cho các loài chim nước sinh sống và phòng cháy, chữa cháy rừng.

Bảo vệ tài nguyên rừng, cây bản địa, thủy sản, đồng cỏ, đất, nước, các loại rong, tảo và phiêu sinh động, thực vật.

Xây dựng các chương trình nghiên cứu và thiết lập hệ thống quản lý, giám sát môi trường và đa dạng sinh học.

c) Lập phương án, kế hoạch sử dụng các nguồn vốn Nhà nước, hợp tác đầu tư, bảo tồn và theo dõi thanh, quyết toán các khối lượng hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và tiết kiệm theo quy định của pháp luật; xây dựng và thực thi các phương án, quy hoạch quản lý, điều tiết nước nhằm duy trì, tái tạo những đặc điểm địa mạo thủy văn và cảnh quan thiên nhiên làm cơ sở để bảo tồn, tái tạo nguồn gen thực vật, động vật, tạo điều kiện thích hợp ở vùng ngập nước. Nâng cấp hệ thống đê bao phù hợp với quản lý thủy văn của Vườn và các cống, đập phục vụ cho việc quản lý điều tiết nước, nhu cầu giao thông, tuần tra, canh gác bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng.

6. Tổ chức quản lý, bảo vệ cảnh quan, gồm các nội dung sau:

a) Xây dựng hệ thống thông tin điện tử, biển báo, bảng hướng dẫn tuyên truyền để gắn kết con người với thiên nhiên, phục vụ cho việc bảo vệ và phát triển Vườn Quốc gia Tràm Chim.

b) Tuyên truyền giáo dục cho cộng đồng về các giá trị của hệ sinh thái đất ngập nước.

c) Tăng cường sự tham gia của cộng đồng vào việc bảo vệ và phát triển Vườn Quốc gia Tràm Chim.

d) Xây dựng cơ chế thích hợp để Nhân dân địa phương tự nguyện tham gia bảo vệ, ngăn chặn tình trạng di dân tự do lấn chiếm đất đai và xây dựng trái phép trong khu vực của Vườn Quốc gia Tràm Chim; phối hợp với các tổ chức có liên quan xây dựng quy chế đồng quản lý.

đ) Được trang bị công cụ, dụng cụ hỗ trợ và phương tiện chuyên dùng theo quy định của pháp luật; được phép phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý các hành vi vi phạm trong khu vực cấm thuộc quyền quản lý.

7. Nghiên cứu và giám sát môi trường, gồm các nội dung sau:

a) Nghiên cứu về lịch sử, văn hóa, nhân văn vùng Đồng Tháp Mười; nghiên cứu sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng và những diễn biến của các yếu tố môi trường tác động đến khu hệ sinh thái Vườn Quốc gia Tràm Chim.

b) Nghiên cứu, bảo tồn tính đa dạng sinh học và quản lý, sử dụng bền vững tài nguyên của hệ sinh thái đất ngập nước thuộc thẩm quyền quản lý của Vườn Quốc gia Tràm Chim theo quy định.

c) Giám sát xu thế phát triển của động vật hoang dã, trong đó có các loài chim nước quý hiếm và đặc biệt là loài Sếu cổ trụi (*Grus antigone sharpii*).

8. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, gồm các nội dung:

a) Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, thu thập nguồn gen, mẫu vật di truyền; theo dõi, tổ chức xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu và lập báo cáo hiện trạng đa dạng sinh học; có biện pháp phòng, trừ dịch bệnh trong Vườn Quốc gia. Tổ chức kiểm soát sinh vật ngoại lai xâm hại đến hệ sinh thái của Vườn Quốc gia.

b) Nghiên cứu khoa học theo chương trình, đề tài, dự án được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo kết quả hoạt động lên cơ quan quản lý cấp trên theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân có các hoạt động về thực hành, thực tập, thực hiện các chuyên đề, đề tài nghiên cứu; lập hồ sơ khoa học làm cơ sở cho việc hoạch định các chương trình, kế hoạch, biện pháp quản lý, bảo tồn, khai thác lâu dài.

9. Hợp tác quốc tế

Xây dựng chương trình, dự án hợp tác quốc tế về quản lý, bảo vệ, cứu hộ, bảo tồn, phát triển tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học; tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Tổ chức dịch vụ môi trường rừng

Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phù hợp với phương án quản lý rừng bền vững đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo vệ, duy trì vẻ đẹp, cảnh quan thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học hệ sinh thái rừng phục vụ cho hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch; hấp thụ và lưu giữ các bon của rừng; giảm phát thải khí nhà kính từ hạn chế mất rừng và suy thoái rừng; quản lý rừng bền vững và tăng

trường xanh; cung ứng bãi đẻ, nguồn thức ăn, con giống tự nhiên, nguồn nước từ rừng và các yếu tố môi trường, hệ sinh thái để nuôi trồng thủy sản.

11. Tổ chức nuôi, cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật rừng; tiếp nhận các loài bản địa hoặc các loài phù hợp với sinh cảnh tự nhiên của Vườn Quốc gia Tràm Chim hoặc các loài được phép nghiên cứu khoa học trong đề tài do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; tái thả sinh vật về môi trường sống tự nhiên của chúng sau khi cứu hộ; nuôi bán hoang dã (phải có kết luận xét nghiệm kiểm dịch của cơ quan chức năng theo quy định), nhằm mục đích tái thả sinh vật về môi trường tự nhiên và phục vụ nghiên cứu khoa học; nghiên cứu, duy trì giống gốc, cung cấp nguồn giống cho phát triển gây nuôi theo quy định; thu thập mẫu vật, nguồn gen sinh vật theo quy định; lưu trữ, bảo tồn nguồn gen các loài nguy cấp, quý, hiếm, có nguy cơ tuyệt chủng; nghiên cứu, thu thập các thông tin về sinh học và cung ứng nguồn giống sinh vật, dịch vụ về thú y cho các tổ chức và cá nhân để gây nuôi, phát triển bền vững theo quy định của pháp luật.

12. Tham mưu cấp thẩm quyền trong việc thực hiện các biện pháp phát triển và khai thác hợp lý, có hiệu quả tài nguyên rừng, hệ sinh thái, nguồn lợi động, thực vật trong Vườn.

13. Thu và quản lý các nguồn thu từ các dịch vụ phục vụ và các khoản thu khác theo quy định; hạch toán theo quy định hiện hành của đơn vị sự nghiệp có thu.

14. Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ an toàn tài nguyên và môi trường, tài sản của đơn vị và của khách; đấu tranh ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật về quản lý và bảo vệ rừng, những hành vi xâm phạm đến di tích cấp Quốc gia; phối hợp với các cơ quan chức năng bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội thuộc khu vực quản lý của Vườn Quốc gia Tràm Chim.

15. Tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái, gồm các nội dung:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động khai thác dịch vụ du lịch dài hạn, ngắn hạn và tổ chức thực hiện nhằm phát huy các giá trị tiềm năng du lịch sinh thái nghỉ dưỡng ở Vườn Quốc gia Tràm Chim.

b) Phối hợp với các bên có liên quan, trong hoạt động liên kết với cộng đồng vùng đệm Vườn Quốc gia Tràm Chim xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch, phát huy các loại hình văn hóa, nghệ thuật dân gian, ngành, nghề thủ công truyền thống phục vụ khách tham quan. Tổ chức, quản lý các loại hình du lịch sinh thái, kết nối phát triển mô hình du lịch cộng đồng (homestay) và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

c) Tham mưu các nội dung thỏa thuận và ký kết các hợp đồng kinh tế, liên doanh, liên kết và cho thuê với tổ chức, cá nhân theo chức năng, nhiệm vụ được giao đảm bảo chấp hành đúng quy định hiện hành của pháp luật.

d) Xây dựng các kế hoạch truyền thông, quảng bá sản phẩm dịch vụ và tổ chức, tham gia các hội thảo, các sự kiện về du lịch,... và các hoạt động giao lưu, hợp tác du lịch trong và ngoài nước; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành, phục vụ khách tham quan.

e) Kêu gọi các tổ chức, cá nhân đầu tư và tham gia thực hiện dự án, đề án, phương án, kế hoạch phát triển du lịch sinh thái bền vững và dịch vụ môi trường rừng đã được phê duyệt hoặc có chủ trương thực hiện. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của chủ đầu tư đối với các dự án và công trình đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch được phân cấp quản lý, đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật.

16. Phối hợp các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát và chủ động tổ chức thực hiện các nội dung sau:

a) Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; phòng, chống cháy nổ trong khu vực quản lý của Vườn Quốc gia Tràm Chim.

b) Thực hiện tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn người dân xâm nhập trái phép vào Vườn Quốc gia Tràm Chim.

c) Thường xuyên kiểm tra an toàn các phương tiện thủy, bằng lái tàu, nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn cho du khách.

d) Tuyên truyền đối với du khách, Nhân dân địa phương, học sinh, sinh viên và cộng tác viên bảo vệ môi trường sinh thái; bảo tồn đa dạng sinh học; công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; phòng, chống cháy nổ.

đ) Thực hiện công tác hợp tác trong và ngoài nước về lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên, môi trường.

e) Thực hiện tốt Luật Lâm nghiệp, Luật Thủy sản, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Đa dạng sinh học, tiêu chí Ramsar và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

17. Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ rừng là Ban quản lý rừng đặc dụng; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo tình hình diễn biến tài nguyên rừng; tình hình kết quả hoạt động của đơn vị theo quy định và tổ chức Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.

18. Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng gồm có viên chức và lao động hợp đồng; số lượng viên chức và lao động hợp đồng thực hiện theo quy định của pháp luật.

19. Quản lý, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản được giao theo quy định hiện hành và phân cấp của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

20. Phối hợp với chính quyền địa phương phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống của người dân sống trong vùng đệm; nghiên cứu các mô hình lâm nghiệp, mô hình khuyến lâm, khuyến nông, khuyến ngư ở vùng đệm, mô hình làng du lịch, hướng dẫn chuyển giao kỹ thuật cho Nhân dân vùng đệm.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Vườn Quốc gia Tràm Chim có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

- a) Phòng Tổ chức - Hành chính;
- b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- c) Phòng Quản lý, bảo vệ và Phòng cháy chữa cháy rừng.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập gồm:

- a) Trung tâm Bảo tồn và Hợp tác Quốc tế;
- b) Khu Du lịch Tràm Chim.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

a) Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

b) Quyết định này thay thế Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Vườn Quốc gia Tràm Chim tỉnh Đồng Tháp.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Vườn Quốc gia Tràm Chim; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *4*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam Tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Tỉnh;
- Công an Tỉnh;
- Công báo Tỉnh;
- Báo và ĐPTTH Tỉnh;
- UBND xã, phường;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, P.TH, T.

4

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Trí Quang